

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-PT

Ngày 26 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Ninh Quang Thế

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Trúc Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Hứa Văn K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Hứa Văn K, sinh năm 1973 tại tỉnh Cà Mau;

Nơi cư trú: Ấp 1, xã Tân Lộc Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn R và bà Nguyễn Thị B; vợ: Từ Hồng L; con: 03 người con; tiền án: Không; tiền sự: không; Bị bắt ngày 19/10/2022 theo quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau; tạm giam từ ngày 22/10/2022 cho đến nay; có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo: Ông Phan Văn Đ – Bị hại.

Bị hại: Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1960;

Nơi cư trú: Ấp 4, xã An Xuyên, thành phố Cà Mau,, tỉnh Cà Mau; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để sử dụng mục đích cá nhân nên Hứa Văn K lên mạng xã hội Facebook tìm người làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt giấy CNQSD đất) giả để thế chấp vay tiền. K liên hệ với người thanh niên tên “Phúc” (không rõ nhân thân) và đã thỏa thuận làm một giấy CNQSD đất giả theo yêu cầu của K. K chụp hình giấy CNQSD đất thật có số BD510692, cấp cho bà Từ Hồng L, sinh năm 1977 và bà Hứa Thu Đ, sinh năm 1995, thửa số 223, tờ bản đồ số 12, diện tích 7.094m² tọa lạc tại ấp 1, xã Tân Lộc Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (viết tắt là Giấy CNQSD đất số BD510692) gửi cho P. Khoảng tuần sau có một Shipper giao cho K một giấy CNQSD đất giả có nội dung đúng như K đã đặt, K nhận giấy CNQSD đất giả và giao trả tiền công 9.500.000đ. Giấy CNQSD đất giả chỉ khác tên người sử dụng là bà Từ Hồng L, sinh năm 1977 và bà Hứa Thu Đ, sinh năm 1995 thành tên Hứa Văn K, sinh năm 1973 và bà Hứa Thu D, sinh năm 1995 còn lại các thông tin khác giống như giấy CNQSD đất số BD510692 thật.

Ngày 17/3/2021, K đem giấy CNQSD đất giả đến thế chấp cho ông Phan Văn Đ để vay 30.000.000đ, lãi suất 3%/tháng; Ngày 07/4/2021, K tiếp tục vay của ông Đ 20.000.000đ, ngay khi nhận tiền bị cáo trả ông Đ 1.000.000đ tiền lãi, sau đó thì bị cáo không đóng lãi và lẩn tránh ông Đ. Nghi ngờ bị lừa, ông liên hệ Văn phòng đăng ký QSD đất huyện Thới Bình thì phát hiện giấy CNQSD đất của K thế chấp là giả nên ông trình báo Cơ quan công an.

Kết luận giám định số: 260/GĐH-PC09 ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: “*Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất*” số BD 510692, tên Hứa Văn K, sinh năm 1973 và Hứa Thu D, sinh năm 1995; ngày 20/4/2011 (ký hiệu A) là giả.

Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hứa Văn K phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hứa Văn K 02 năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” .

- Xử phạt bị cáo Hứa Văn K 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội bị cáo phải chịu hình phạt chung là 04 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01 tháng 3 năm 2023, bị cáo Hứa Văn K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do là thiếu hiểu biết về pháp luật.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hứa Văn K, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

- *Bị cáo*: Mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là nặng; Bị hại có xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Yêu cầu giảm mức hình phạt để bị cáo sớm về gia đình làm có tiền trả cho bị hại.

- *Bị hại*: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Giấy CNQSD đất là loại giấy tờ do cơ quan nhà nước (Ủy ban nhân dân) cấp có thẩm quyền cấp cho người có quyền sử dụng đất. Song, thông qua mạng xã hội, bị cáo K liên hệ với người tên Phú không rõ nhân thân đặt làm cho bị cáo Giấy CNQSD đất và tài sản khác gắn liền với đất số BD510692 với tên người sử dụng là ông Hứa Văn K, sinh năm 1973 và bà Hứa Thu D, sinh năm 1995 theo yêu cầu của bị cáo K. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau giám định, kết luận: “*Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất*” số BD 510692, tên Hứa Văn K, sinh năm 1973 và Hứa Thu D, sinh năm 1995 là giả.

Có được CNQSD đất giả, tháng 3 năm 2021, bị cáo K đem giấy CNQSD đất giả thế chấp cho ông Phan Văn Đ vay tiền, khi thế chấp bị cáo gian dối không nói rõ về nguồn gốc của giấy. Hành vi bị cáo đem giấy CNQSD đất giả thế chấp cho ông Đ để vay tiền là hành vi sử dụng giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật. Hành vi này vi phạm pháp luật hình sự, đã phạm vào tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận nếu nói thật với ông Đ là giấy giả thì ông Đ sẽ không cho vay tiền nên khi thế chấp giấy cho ông Đ bị cáo không nói cho ông Đ biết là giấy giả. Đây là hành vi gian dối của bị cáo.

Do tin bị cáo, tin là giấy thật nên ông Đ cho vay và nhận giấy làm tài sản thế chấp. Số tiền bị cáo nhận của ông Đ 02 lần có tổng số là 50.000.000đ (*lần 1: 30 triệu, lần 2: 20 triệu*). Hành vi bị cáo gian dối với ông Đ để được vay tiền là hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, là vi phạm pháp luật hình sự. Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của ông Đ là 50.000.000đ; Do đó, hành vi bị cáo gian dối chiếm đoạt 50.000.000đ của ông Đ đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Như vậy, bị cáo đã sử dụng giấy tờ giả để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt của ông Đ 50.000.000đ. Hành vi bị cáo sử dụng giấy tờ giả để lừa đảo ông Đ chiếm đoạt 50.000.000đ đã phạm vào tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Với các hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo đã thực hiện xét thấy: Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử bị cáo Hứa Văn K phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về tài liệu, giấy tờ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại và bị hại có yêu cầu giảm nhẹ cho bị cáo nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Từ đó xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và 02 năm 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; Tổng hợp hình phạt của hai tội bị cáo phải chịu hình phạt chung 04 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nào làm giảm bớt trách nhiệm hình sự nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3]. Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo bị cáo Hứa Văn K; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau về hình phạt;

2. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 341; điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Hứa Văn K 02 năm tù về tội “*Sử dụng tài liệu của cơ quan, tổ chức*” và 02 năm 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; Tổng hợp

hình phạt của hai tội bị cáo phải chịu hình phạt chung là 04 năm 06 tháng tù; Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt truy nã ngày 19/10/2022.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hứa Văn K phải chịu 200.000 đồng.

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Trịnh Xuân Miên